

Bản án số: 46/2022/HS-ST

Ngày: 06/5/2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu T .

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hải M

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ C , ông Nguyễn Đức Th , bà Bùi Thị H

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ H - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/5/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 162/2021/TLST-HS ngày 25/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 22/3/2022 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Tu Lý V, sinh ngày: 25/5/2000, tại huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: số nhà 206/15, bản Na Ô (Khum Hạy Hin), huyện Pẹc, tỉnh Xiêng Khoảng, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Lào; con ông Và Giề V và bà Mĩ X ; có vợ Co X và 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất 2019 tuổi; nhân thân, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Tu Lý V: Bà Đinh Thị S – Luật sư Văn phòng Luật sư C - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Cự Bá P – cán bộ Đoàn Biên V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tu Lý V quen biết với người tên Bia Thò ở cùng bản Na Ô (Khum Hạy Hin), huyện Pẹc, tỉnh Xiêng Khoảng, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Trưa ngày

06/02/2021, Bia Thò đến nhà thuê Tu Lý V đi vận chuyển ma túy cho một người quen của Bia Thò sang Việt Nam với tiền công là 500 USD (năm trăm đô la Mỹ), Tu Lý V đồng ý. Sau đó, Bia Thò điều khiển xe máy chở Tu Lý V đến khu vực huyện Noọng Hét, tỉnh Xiêng Khoảng gặp một người đàn ông là bạn của Bia Thò (không rõ lai lịch, địa chỉ). Người này thuê Tu Lý V đem ma túy sang Việt Nam giao cho khách với tiền công 500 USD (Năm trăm Đô la Mỹ). Sau đó, Bia Thò lái xe đi đâu không rõ, còn người đàn ông điều khiển xe máy chở Tu Lý V đến biên giới Lào - Việt Nam, gần khu vực Cửa khẩu quốc tế Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn. Tại đây, người này giao cho V một ba lô màu đỏ đựng ma túy và dặn V đi bộ theo đường rừng qua biên giới sang Việt Nam sẽ gặp người nhận ma túy, giao ma túy xong quay về sẽ được trả tiền công. Tu Lý V mang ba lô và băng theo đường rừng đến khu vực xã Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, nước Việt Nam. Khoảng 03 giờ ngày 07/02/2021, khi Tu Lý V mang ma túy đi đến khu vực bản Tiên Tiêu, xã Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị Đồn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Nậm Cắn - Bộ chỉ huy Bộ đội biên C bắt quả tang, thu giữ của Tu Lý V một ba lô đựng 08 (tám) bánh chất bột màu trắng có khối lượng 2825,20gam (nghi Heroine).

Tại Kết luận giám định số 337/KL-PC09(Đ2 - MT) ngày 11/02/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

“- 08 (tám) mẫu chất bột dạng nén màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M8) thu giữ của Tu Lý V gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine).

- Số chất bột dạng nén màu trắng thu giữ của Tu Lý V có tổng khối lượng là 2.825,20 gam (Hai nghìn tám trăm hai mươi lăm phẩy hai mươi gam) ”.

Vật chứng thu giữ: 2.825,20 gam Heroine, đã lấy đi giám định 245,27 gam, còn lại 2.579,93 gam Heroine; 01 (Một) ba lô (dạng túi xách) màu đỏ và 01 (Một) chăn hoa màu hồng trắng.

Tại Bản Cáo trạng số 205/CT-VKS-P1 ngày 22/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Tu Lý V về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, lúc đầu bị cáo Tu Lý V chỉ thừa nhận bị cáo được Bia Thò thuê vận chuyển hàng với tiền công 500 USD nhưng không biết là hàng gì, đến khi bị bắt bị cáo mới biết đó là ma túy Heroine; sau đó bị cáo thừa nhận khi người bạn của Bia Thò giao chiếc ba lô cho bị cáo thì bị cáo đã biết trong ba lô đựng ma túy nhưng không biết là ma túy gì và khối lượng là bao nhiêu. Bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tu Lý V tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy heroine còn lại sau khi gửi đi giám định; 01 ba lô màu đỏ và 01 chăn hoa màu hồng trắng.

Người bào chữa cho bị cáo Tu Lý V, Luật sư Đinh Thị Sâm tranh luận:

Về tố tụng: Ông Lê Bá Tuân Va tham gia tố tụng với tư cách là cán bộ điều tra, Va tham gia tố tụng với tư cách là người phiên dịch là không đúng quy định tại điểm c khoản 4 Điều 70 Bộ luật tố tụng hình sự và người phiên dịch không ký vào từng trang biên bản hỏi cung là chưa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 184 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giá trị của các bản hỏi cung.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài ra xem xét cho bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc mông, nhận thức còn hạn chế, phạm tội lần đầu và còn phải nuôi con nhỏ. Đối với mức án tử hình là quá nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, có sự khoan hồng đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo V không có nghề nghiệp, không có thu nhập và cũng không có tài sản gì có giá trị nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Việc người phiên dịch không ký vào từng trang của biên bản hỏi cung là thiếu sót; còn đối với ông Lê Bá Tuân tuy có quyết định phân công điều tra vụ án nhưng ông Tuân chưa tiến hành bất cứ hoạt động điều tra nào mà chỉ tham gia với tư cách là người phiên dịch nên không vi phạm thủ tục tố tụng. Về hình phạt đối với bị cáo, mặc dầu bị cáo có tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn, nhưng số lượng ma túy bị cáo vận chuyển là đặc biệt lớn nên mức án mà Viện kiểm sát đề nghị xét xử đối với bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị xử bị cáo mức án tử hình.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét do gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo bị rủ rê, nhận thức còn hạn chế, con cái của bị cáo còn nhỏ, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người bào chữa của bị cáo cho rằng ông Lê Bá Tuân Va tham gia tố tụng với tư cách cán bộ điều tra, Va tham gia tố tụng với tư cách là người phiên dịch cho bị can Tu Lý V và người phiên dịch không ký vào từng trang của biên bản hỏi cung bị can là vi phạm thủ tục tố tụng, Hội đồng xét xử thấy

rằng: Tại điểm c khoản 4 Điều 70 Bộ luật tố tụng hình sự quy định người phiên dịch phải từ chối tham gia tố tụng hoặc bị thay đổi trong các trường hợp sau: “Đã tiến hành tố tụng trong vụ án đó”. Căn cứ vào quyết định số 03/QĐ-PCCBĐT ngày 07/02/2021 của Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Nậm Cắn, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An thì ông Lê Bá Tuân được phân công điều tra vụ án, tuy nhiên ngay sau khi Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Nậm Cắn, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An ban hành quyết định phân công cán bộ điều tra thì cùng ngày Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số 03/QĐ-VKS-KS chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền, đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, ông Lê Bá Tuân chưa tiến hành bất cứ hoạt động điều tra nào. Do vậy, việc ông Tuân tham gia phiên dịch không vi phạm quy định tại điểm c khoản 4 Điều 70 Bộ luật tố tụng hình sự. Theo quy định tại khoản 3 Điều 184 Bộ luật tố tụng hình sự “trường hợp hỏi cung có người phiên dịch thì người phiên dịch phải ký vào từng trang của biên bản hỏi cung”, tại các biên bản hỏi cung bị can người phiên dịch không ký vào từng trang là thiếu sót, tuy nhiên các trang của biên bản hỏi cung nối liền nhau, không bị tách rời và được bị can Tu Lý V ký vào từng trang biên bản; mặt khác lời khai của bị cáo Tu Lý V tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị can Tu Lý V khi bị bắt quả tang và lời khai của bị cáo Tu Lý V tại phiên tòa có người phiên dịch khác. Vì vậy việc người phiên dịch không ký vào từng trang biên bản hỏi cung là có vi phạm nhưng không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, cơ quan điều tra cần rút kinh nghiệm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lúc đầu bị cáo Tu Lý V chỉ thừa nhận bị cáo được Bia Thò thuê vận chuyển hàng với tiền công là 500 USD nhưng không biết là hàng gì. Tuy nhiên, sau đó bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 07/02/2021, Tu Lý V đã có hành vi vận chuyển trái phép 08 bánh Heroine có khối lượng 2825,20 gam từ Lào sang Việt Nam giao cho khách để lấy tiền công 500 USD (năm trăm đô la Mỹ). Khoảng 03 giờ ngày 07/02/2021, khi Tu Lý V mang ma túy đi đến khu vực bản Tiền Tiêu, xã Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Nậm Cắn - Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Tu Lý V về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo Tu Lý V là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây tác hại lớn đến an ninh biên giới và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Nghệ An; gây bất bình, hoang mang, lo lắng trong nhân dân và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình khó khăn; tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nhưng hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, với khối lượng ma túy 2825,20 gam Heroine nếu được bán và sử dụng trong xã hội thì hậu quả gây ra là đặc biệt nghiêm trọng; bản thân bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết các nước đều nghiêm cấm nhưng vì hám lợi vẫn cố tình thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật nên Hội đồng xét xử không thể xem xét cho bị cáo hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật mà phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm nguy hiểm này.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: 2.579,93 gam ma túy Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 (Một) ba lô (dạng túi xách) màu đỏ đựng ma túy và 01 (Một) chăn hoa màu hồng trắng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông tên Bia Thò ở bản Na Ô, huyện Péc, tỉnh Xiêng Khoảng, Lào, theo Tu Lý V khai Bia Thò đã dẫn V đến gặp người thuê vận chuyển ma túy, Cơ quan điều tra đã ủy thác tư pháp cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Xiêng Khoảng xác minh, triệu tập ghi lời khai Bia Thò. Đến nay, Cơ quan điều tra chưa nhận được trả lời ủy thác. Xét thấy việc chưa có kết quả trả lời ủy thác không ảnh hưởng đến việc truy tố, xét xử hành vi phạm tội của Tu Lý V nên Cơ quan điều tra kết thúc điều tra vụ án để chuyển truy tố đối với Tu Lý V, khi nào có kết quả trả lời ủy thác sẽ xử lý sau.

[7] Đối với người đàn ông thuê Tu Lý V vận chuyển ma túy và người nhận ma túy do Tu Lý V khai không biết rõ lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Tu Lý V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tu Lý V phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tu Lý V tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Tu Lý V.

3. Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 2.579,93 gam ma túy Heroine; 01 (Một) ba lô (dạng túi xách) màu đỏ và 01 (Một) chăn hoa màu hồng trắng.

Đặc điểm các vật chứng nêu trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Tu Lý V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu bị cáo không kháng cáo thì trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo Tu Lý V có quyền làm đơn xin Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ân giảm án tử hình./.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND cấp cao HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS Công an Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An
- Bị cáo; người bào chữa;
- Sở tư pháp;
- Cục lãnh sự Bộ Ngoại Giao;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu T

